

# 1. NHÁNH 1: VỮ ĐIỀU CỦA GIÓ

*Thứ hai, ngày 9 tháng 3 năm 2026*

**HĐ STEAM: Bé khám phá gió**

**Lĩnh vực phát triển: Nhận thức**

## 1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận ra được gió từ các vật xung quanh (từ cây, lá rơi,..)
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tính chất của các loại gió: không màu, không hình dạng, không sờ, nắm, không bắt được.
- Phân loại gió.
- Trẻ mô tả được gió mạnh, gió nhẹ.(qua động tác, qua lời nói)
- Trẻ nhận biết được khi nào có gió mạnh, gió nhẹ.
- Trẻ nói được lợi ích và tác hại của gió với cuộc sống của con người.
- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại: gió nhân tạo và gió tự nhiên.
- Rèn cho trẻ nói được câu rõ ràng mạch lạc.
- Trẻ hứng thú, tự tin tham gia các hoạt động cùng cô.

## 2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Video về lợi ích, tác hại của gió
- Đồ dùng: khăn bông bay, dây vải, quạt, bảng, tranh lợi ích, tác hại của gió, mặt cười, mặt buồn, vòng, chong chóng, thuyền giấy, chậu nước, bong bóng xà phòng, bóng bàn.
- Nhạc bài hát, bài giảng trên powerpoint

## 3. Tiến hành hoạt động

### \* Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Gieo hạt

+ Cô con mình vừa chơi trò gì? Cây rung, lá rụng nhờ gì?

+ Ai biết gì về gió? Gió từ đâu đến?

+ Con người có tạo được ra gió không?

+ Theo con thì có những loại gió nào?

- Trẻ tự do chia sẻ kinh nghiệm của mình.

- Cô dẫn dắt và giới thiệu bài

### **a. Hoạt động 1: Khám phá về gió**

#### *\* Gió tự nhiên*

- Cô cho trẻ: Quan sát quang cảnh sân trường.

+ Các con vừa quan sát sân trường các con có nhận xét gì?( biểu hiện của lá cây, những sợi dây màu sắc buộc vào cành cây, tóc, quần áo của bạn của cô để nhận biết về gió tại thời điểm)

+ Các con vừa trải nghiệm và chơi với đồ dùng và các con có nhận xét gì?

+ Khi chạy cùng với chong chóng trên tay, con thấy chong chóng làm sao?

+ Khi thả diều, phóng máy bay giấy con thấy điều gì xảy ra?

+Tất cả những thứ đó bay được là nhờ gì?

+ Gió đó gọi là gió gì? Ai biết?

- Cô giới thiệu tên gió cho trẻ và giải thích: Gió tự nhiên là một hiện tượng tự nhiên hình thành do sự chuyển động của không khí và đã tạo ra gió.

- Vậy gió tự nhiên là gì?

#### *\* Gió nhân tạo*

- Cô cho trẻ quan sát 1 số đồ dùng như: Quạt điện, quạt nan, quạt giấy, ống thổi, tờ giấy, bìa, mũ nón và 1 số vật khác: bút, hộp, đồ chơi...

+ Cho trẻ gọi tên các đồ vật

+ Cho trẻ đoán vật nào có thể tạo ra gió

- + Cho trẻ chọn những vật có thể tạo ra gió để một bên, những vật không tạo ra gió để một bên.
- + Cho trẻ sử dụng những vật tạo ra gió và nhận xét
- + Gió từ những vật được tạo ra đó là gió gì? Ai biết?
- Cô giúp trẻ biết được thế nào là gió nhân tạo, cho trẻ nhắc lại.
- > Cô khái quát tên gió: Gió nhân tạo là do con người tạo ra và tác động vào.
- \* Cô vừa giúp chúng mình biết được mấy loại gió? Đó là gió gì?
- \* Cho trẻ tìm hiểu về tính chất của gió.
- + Các con có nhìn thấy gió không?
- + Theo con có bắt được gió không?
- > Cô khái quát: gió có ở khắp mọi nơi, không nhìn thấy, không màu, không hình dạng, không nắm, sờ, không bắt được gió.
- \* Chuyên: Trò chơi: Gọi gió

### **b. Hoạt động 2: Tìm hiểu lợi ích, tác hại của gió**

- + Gió có cần cho chúng ta không?
- + Điều gì xảy ra nếu như không có gió?
- Cho trẻ xem video, hình ảnh lợi ích của gió và trò chuyện đàm thoại với trẻ về nội dung video đó.
- + Gió có tác hại gì?
- Cho trẻ xem video, hình ảnh tác hại của gió và trò chuyện đàm thoại với trẻ về nội dung video đó.
- > Cô khái quát và giáo dục trẻ: Tiết kiệm nguồn gió nhân tạo, giữ ấm cơ thể khi trời lạnh, biết sử dụng 1 số đồ dùng để che chắn gió khi đi ngoài đường, biết tìm nơi an toàn để tránh khi gió to.
- Cô cho trẻ liên hệ xung quanh lớp về kiến thức vừa học.

### **c. Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện củng cố.**

#### **\*Trò chơi 1: Ai nhanh nhất**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: Trên bảng của cô có các hình ảnh mặt mếu, mặt cười. Trong rổ có các hình ảnh về tác hại và lợi ích của gió. Nhiệm vụ của các con là bật nhảy qua chiếc vòng lựa chọn hình ảnh phù hợp để dán vào.
- Luật chơi: Thời gian giành cho mỗi đội chơi là một bản nhạc. Đội nào dán nhanh, dán đúng đội đó giành chiến thắng. Mỗi lần chơi chỉ được dán 1 hình ảnh, bạn dán xong bạn khác mới được lên. Đội nào dán đúng và được nhiều sẽ dành chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ chơi và trẻ nhận xét kết quả.

**\*Trò chơi 2: Tìm gió**

- Thả thuyền vào khay nước, dùng ống hút thổi quả bóng bàn di chuyển trên con đường bằng đất nặn, quạt bong bóng, chơi với chong chóng.
- Cô nhận xét động viên tuyên dương trẻ.
- \* Kết thúc: Cô và trẻ hát và vận động: Tôi là gió.

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:**

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ khi quan sát sân trường còn chưa chú ý
- + *Phương án giải quyết:* Giáo viên lại gần trẻ nhắc nhở trẻ chú ý hơn vào hoạt động

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....

.....

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....

.....

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....

.....

*Thứ ba, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

**Tên hoạt động học: DDSK: Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết**

**Lĩnh vực phát triển: Thể chất**

### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhận biết sự thay đổi của một số hiện tượng thời tiết: mưa, nóng, nắng, lạnh,....
- Biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.
- Trẻ có kỹ năng phân biệt được trang phục, đồ dùng phù hợp với thời tiết.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ về các đồ dùng, trang phục theo thời tiết.
- Giáo dục trẻ biết vệ sinh cá nhân và có ý thức bảo vệ sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Tranh các hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, nóng, lạnh,..
- Tranh ảnh, lô tô, đồ dùng và trang phục của trẻ ( quần, áo, mũ, tất, ô, áo mưa,...)
- Trang phục của trẻ phù hợp với thời tiết.
- Con suối

### **3. Tiến hành hoạt động**

#### **\* Ôn định lớp:**

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Bốn mùa”
- + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?
- + Cho trẻ kể trang phục phù hợp theo mùa.

#### **a. Hoạt động 1: Dạy trẻ lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.**

- Cô cho trẻ khám phá tranh về các hiện tượng tự nhiên theo nhóm ( 3 nhóm) từng nhóm sẽ nói về bức tranh của nhóm mình.

- Cô hỏi trẻ:

+ Khi gặp các hiện tượng thời tiết trên, chúng mình phải làm gì?

+ Vậy chúng mình phải mặc trang phục thế nào cho phù hợp với thời tiết?

+ Thời tiết mùa hè chúng mình có những trang phục gì?

+ Mùa đông trang phục chúng mình như thế nào?

+ Nếu chúng mình gặp trời mưa thì phải như thế nào?

+ Nếu chúng mình mặc theo sở thích có phải ăn mặc phù hợp với thời tiết không?

- Cô giáo dục trẻ: Chúng mình phải mặc trang phục cho đúng thời tiết và biết giữ gìn vệ sinh thân thể.

## **b. Hoạt động 2: Luyện tập củng cố**

\* Trò chơi 1: Nói xoay vòng

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm. Mỗi nhóm sẽ cử ra hai bạn lên chơi. Nhiệm vụ của 2 bạn là bạn thứ nhất sẽ tả về thời tiết mà bức tranh cô đưa ra, bạn thứ 2 có nhiệm vụ sẽ nói về những trang phục phù hợp với thời tiết đó.

- Luật chơi: Đội nào trả lời đúng nhiều sẽ được 1 phần quà.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô quan sát và nhận xét trẻ chơi.

\* Trò chơi “ Ai nhanh hơn

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội. Nhiệm vụ của 2 đội là sẽ bật qua một con suối chạy lên phía trên chọn và gắn trang phục phù hợp với thời tiết.

- Luật chơi: Nếu đội nào gắn đúng và nhiều sẽ dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô quan sát và nhận xét trẻ chơi.

\* Kết thúc: Cho trẻ ra sân chơi.

## **4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:**

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Một số trẻ tả về nội dung bức tranh chưa phù hợp trong trò chơi “Nói xoay vòng”

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên gợi ý giúp trẻ nắm được nội dung của bức tranh

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....  
.....

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....  
.....

*Thứ tư, ngày 11 tháng 3 năm 2026*

**Tên hoạt động học: LQCC: Nhận biết p, q**

**Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ**

### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phát âm đúng chữ cái p, q.
- Trẻ nhận biết âm và chữ cái p, q trong các từ trọn vẹn.
- Trẻ có kỹ năng so sánh đặc điểm giống và khác nhau cặp chữ p, q
- Trẻ phát âm đúng chữ cái p, q.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Phát triển các giác quan cho trẻ ( nghe, nhìn...), kỹ năng quan sát , ghi nhớ.
- Giáo dục trẻ: Khi trời mưa chúng ta không nên ra ngoài, nếu phải ra ngoài thì cần đội mũ, che ô, đội nón và mặc áo mưa.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Màn hình chiếu về hình ảnh "Tia chớp ", "quang cảnh bầu trời " có từ tương ứng.
- Hình ảnh chữ p, q in thường , viết thường trên màn hình cho trẻ nhận biết, phân biệt và so sánh.
- Thẻ từ chữ rời " p", "q"
- Tranh ảnh về quê hương , đất nước , một số danh lam thắng cảnh ....
- Mỗi trẻ một tờ đựng ; một thẻ chữ p, một thẻ chữ q.

### **3. Tiến hành hoạt động**

#### **\* Ổn định tổ chức lớp**

- Hát bài: "*Cho tôi đi làm mưa với*".
- Bài hát nói về hiện tượng tự nhiên gì?

- + Mưa xuống chúng mình thấy như thế nào?
- + Mưa có tác dụng gì đối với con người cũng như tất cả mọi vật?
- Trong cơn mưa chúng mình còn thấy kèm theo những gì nữa?
- Khi trời mưa chúng mình phải thế nào?
- Nếu phải ra ngoài trong lúc trời mưa các con phải làm gì?

=> Giáo dục trẻ mưa giúp cây cối phát triển, cung cấp nước cho con người và mọi vật. Khi trời mưa chúng ta không nên ra ngoài, nếu phải ra ngoài thì cần đội mũ, che ô, đội nón và mặc áo mưa.

### **a. Hoạt động 1: Làm quen chữ cái p, q**

#### **\* Làm quen chữ cái “p”.**

- Cô đưa hình ảnh “*Tia chớp*” dưới hình ảnh có từ “*Tia chớp*”. Cho trẻ đọc từ “*Tia chớp*”.
- Cô xếp từ “*Tia chớp*” bằng thẻ chữ rời. Cho trẻ đọc lại
- + Tìm chữ cái đã học?
- Cô giới thiệu chữ p. Cô phát âm cho trẻ nghe “pờ” (2 – 3 lần)
- Cô cho trẻ phát âm 2, 3 lần
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.
- Cô giới thiệu cấu tạo chữ p: chữ p gồm 1 nét sổ thẳng ở bên trái và một nét cong tròn nằm ở bên phải.
- Cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo của chữ p.
- Cô giới thiệu 3 kiểu chữ chữ p: Kiểu chữ p in hoa, Kiểu chữ p in thường và chữ p viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng phát âm vẫn giống nhau là “pờ”. Cho cả lớp phát âm lại chữ p.
- Cho cả lớp viết chữ p trên không.

#### **\* Làm quen chữ cái “q”:**

- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối – trời sáng”
- Cô đưa hình ảnh về quang cảnh bầu trời ra cho trẻ đọc từ dưới tranh.

- Cô đã xếp được từ “*quang cảnh bầu trời*” bằng thẻ chữ rời .
- Cho trẻ đọc lại từ “*quang cảnh bầu trời*” bằng thẻ chữ rời . Và tìm chữ cái đã học.
- Cô đưa chữ “q” to ra và phát âm mẫu 2 – 3 lần
- Cả lớp phát âm 2 - 3 lần.
- Cho tổ, cá nhân phát âm .
- Chữ q có cấu tạo gồm những nét gì?

Cô giới thiệu : chữ “q” gồm có một nét cong tròn bên trái và 1 nét sổ thẳng bên phải.

- Cô giới thiệu 3 kiểu chữ chữ q: Kiểu chữ q in hoa, kiểu chữ q in thường và chữ q viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng phát âm vẫn giống nhau là “ cu”.
- Cho cả lớp phát âm lại chữ q.
- Cho cả lớp viết chữ q trên không.

**\* So sánh chữ cái p, q:**

- Các con thấy 2 chữ p và q có điểm gì giống và khác nhau.
- Giống nhau : Cùng có 1 nét sổ thẳng, và nét cong tròn.
- Khác nhau : Chữ "p" có nét sổ thẳng bên trái, nét cong tròn bên phải. Còn chữ "q" có nét cong tròn bên trái, nét sổ thẳng bên phải.
- Cho trẻ phát âm lại 2 chữ p - q

**b. Hoạt động 2: Luyện tập củng cố**

**\* Trò chơi 2 : "Tìm đúng nhà":**

- Cô nói cách chơi, luật chơi.
- + Cách chơi: Cô đã chuẩn bị 2 ngôi nhà, ngôi nhà thứ nhất có gắn chữ cái p, ngôi nhà thứ 2 có gắn chữ cái q. Mỗi bạn lấy 1 thẻ chữ cái p hoặc q. Các con sẽ vừa đi vừa hát bài “ Trời nắng, trời mưa” khi đến câu hát “ mau mau mau về thôi” thì các con phải về đúng ngôi nhà có thẻ chữ tương ứng trên tay các con.
- + Luật chơi: Bạn nào về sai nhà sẽ phải nhảy lò cò.

+ Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. Cho trẻ đổi chữ sau mỗi lần chơi. Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

**\* Trò chơi 3: Cây nào quả đấy.**

- Cô nói cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô chia cả lớp thành 2 đội xếp thành 2 hàng dọc. Khi có hiệu lệnh “ Bắt đầu” thì 2 bạn đầu hàng sẽ phải bật qua các vòng để lên phía trước chọn chữ cái ở trong rổ cây sau đó dán vào cây tương ứng với chữ cái ở trên. Sau đó quay về đứng vào cuối hàng, tiếp tục các bạn còn lại cũng làm tương tự. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều chữ cái đúng hơn là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi nào bạn về hàng thì bạn tiếp theo mới được lên; mỗi 1 lần lên chỉ được chọn 1 chữ cái.

+ Cho trẻ chơi 1 – 2 lần. Cho trẻ đổi chữ sau mỗi lần chơi.

+ Cô nhận xét tuyên dương trẻ chơi.

\* Kết thúc: Cô cho trẻ đi vòng tròn và hát bài “ Mưa rơi”.

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:**

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ đọc q ( cu) là quờ

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên phân tích cấu tạo cho trẻ nắm rõ hơn đề trẻ không bị nhầm lẫn khi phát âm chữ cái p, q. Và tuyên truyền vào zalo nhóm lớp cho phụ huynh

**5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....  
.....

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....  
.....

*Thứ năm, ngày 12 tháng 3 năm 2026*

**Tên hoạt động STEAM: Chế tạo chuông gió ( EDP)**  
**Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

- **E-Chế tạo:** Trẻ biết chế tạo chuông gió theo bản thiết kế.
- Củng cố hiểu biết của trẻ về chuông gió: cấu tạo, chất liệu.
- Hiểu ứng dụng của chuông gió trong cuộc sống.

**2. Kỹ năng:**

- **A: Nghệ thuật:** Trẻ dùng các nguyên vật liệu trang trí, sắp đặt các vật trên khung và dây chuông gió.
- **M: Toán:** Trẻ có kỹ năng đếm số dây chuông, so sánh độ dài để tìm dây chuông, ước lượng khoảng cách treo các dây chuông
- Có kỹ năng làm việc nhóm: Thoả thuận, hợp tác với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.
- Phát triển cho trẻ kỹ năng quan sát, phán đoán, so sánh, nhận xét, đánh giá, thuyết trình...

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động.
- Cố gắng hoàn thành công việc được giao.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Địa điểm: Lớp học
- Máy tính; Nhạc bài hát “ Chuông gió leng keng”, nhạc không lời.

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Các hộp đựng các loại nguyên vật liệu được để trên giá: chai lọ nhựa, vỏ sò, ống giấy, chìa khóa, cành cây khô, nắp chai nhựa, hạt vòng, vỏ hộp sữa chua; dây buộc có độ dài ngắn khác nhau (dây gai, dây dù, dây len...); các kiểu khung chuông (tam giác, chữ nhật, tròn, vuông...)
- Kéo, súng bắn keo, băng dính, một số đồ dùng để trang trí chuông gió (dây duy băng, hoa, lá nhựa...)

- 04 giá để bản thiết kế

### III. Tiến hành

#### \* E1: Gắn kết

- Lớp mình đang học dự án gì ?

- Vì sao lớp mình lại chọn học dự án về chuông gió?

+ Các con đã suy nghĩ gì về những chiếc chuông gió? Làm chuông gió để làm gì?

+ Con sẽ làm chuông gió như thế nào? Cần những gì để làm? Có cần ai hỗ trợ không?

+ Nếu con làm thì sao?

- Chúng mình đã cùng nhau khảo sát tiêu chí của chuông gió. Vậy để làm chuông gió cần đảm bảo những yêu cầu gì?

+ TC1: Treo được trên cao

+ TC2: Phát ra âm thanh khi có gió thổi

- Giờ học trước các con đã cùng nhau quan sát và khám phá về những chiếc chuông gió. Các nhóm đã cùng nhau thảo luận và lên ý tưởng cho bản vẽ thiết kế chuông gió của nhóm mình.

- Cùng trò chuyện về bản thiết kế của các nhóm

+ Nhóm nào sẽ xung phong trình bày bản vẽ thiết kế của nhóm mình trước? Nhóm con đặt tên cho bản thiết kế là gì?

+ Còn nhóm 2? Chiếc chuông gió của nhóm con được thiết kế như nào?

+ Hãy cùng lắng nghe chia sẻ của nhóm tiếp theo nhé!

+ Còn nhóm cuối cùng. Là nhóm nào nhỉ? Ai sẽ đại diện nhóm lên trình bày?

-> Các con hãy quan sát và nghĩ xem nhóm mình có thay đổi và bổ sung gì cho bản thiết kế không?

( Sáng nay cô thấy bố bạn Chi có gửi cho cô một bản vẽ thiết kế chiếc chuông gió mà 2 bố con bạn ấy đã vẽ ở nhà. Cô cháu mình cùng xem bản vẽ như nào nhé! Bạn Chi có thêm ý kiến bổ sung cho nhóm 1) -> Trẻ bê bản vẽ và vẽ bổ sung vào bản thiết kế của nhóm)

#### \* E4: Chế tạo chuông gió

- Cô giới thiệu khu vực có các nguyên vật liệu, đồ dùng để làm chuông gió.

- Dựa theo bản thiết kế của nhóm, GV cho trẻ về nhóm chọn nguyên vật liệu, đồ dùng và thực hiện theo bản thiết kế.

- Trẻ về các nhóm làm chuông gió

-> Cô quan sát gợi ý hỗ trợ khuyến khích trẻ trong khi trẻ thực hiện.

- Nhóm 1:

+ Con chọn nguyên liệu gì để làm chuông gió?

+ Làm thế nào mà con có thể luôn được sợi dây này qua vỏ hộp sữa chua?

- + Muốn các sợi dây chuông va được vào nhau thì mình phải lưu ý điều gì?
- Nhóm 2:
  - + Nhóm con chọn những thanh gỗ này để làm gì? Làm sao để thành khung chuông nhỉ?
  - + Anh Thư định làm như nào với những ống giấy?
- Nhóm 3:
  - + Ở bản vẽ thiết kế này cô thấy nhóm con dùng 5 lọ thủy tinh, nhưng ở đây cô thấy mới có 3 lọ. Cần làm gì thêm để cho giống với bản thiết kế.
  - + Muốn chuông gió treo được lên cao thì con cần phải làm gì?
- Cô hỏi tương tự với nhóm còn lại.

**\* E6: Đánh giá - Thử nghiệm**

- Sau một thời gian các nhóm phối hợp làm cùng nhau, cô thấy những chiếc chuông gió đã hoàn thiện rồi đây! Các con cùng mang những chiếc chuông gió của nhóm mình lên nào. Nhóm nào sẽ xung phong giới thiệu về sản phẩm của nhóm mình trước.
- Các nhóm trẻ lên thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình -> GV tổ chức cho trẻ buổi trò chuyện về những ấn tượng của trẻ về các hoạt động trong dự án
  - + Trẻ đại diện lên chia sẻ sản phẩm của nhóm mình trước lớp ( Chia sẻ tên gọi, ý nghĩa tên gọi, quá trình làm, khó khăn khi làm ...)
  - + Chuông gió của nhóm có đúng với thiết kế chưa?
  - + Chuông có kêu khi có gió và có tự rung lắc không?
  - + Con nghe âm thanh chuông gió của nhóm con thấy thế nào?
  - + Có cần điều chỉnh gì không? Tại sao?
  - + Nếu còn thời gian con sẽ làm thêm cho chuông gió gì nữa?
- 1 ý tưởng rất sang tạo! Cô nghĩ là sẽ dành thêm thời gian cho nhóm ...vào giờ chơi để nhóm...hoàn thiện sản phẩm của mình nhé!
- > Cô nhận xét: Hôm nay cô thấy các nhóm đều đã rất cố gắng để hoàn thiện sản phẩm của nhóm mình. Còn nhóm nào thấy chưa hài lòng với sản phẩm của mình thì các con sẽ cùng chỉnh sửa, hoàn thiện vào các giờ học tiếp theo nhé!
- Cho trẻ chơi với những chiếc chuông gió: giàn nhạc từ chuông gió, treo chuông gió trang trí lớp.

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết:**

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Một số trẻ gặp khó khăn trong quá trình trẻ buộc kết nối.
- *Phương án giải quyết:* Giáo viên hướng dẫn lại trẻ cách chơi và tham gia chơi cùng trẻ

**5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....  
.....

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....  
.....

*Thứ sáu, ngày 13 tháng 3 năm 2026*

**Tên hoạt động học: Đếm đến 10, nhận biết nhóm có 10 đối tượng, nhận biết số 10**

**Lĩnh vực phát triển: Nhận thức**

### **1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết đếm đến 10, tạo nhóm có 10 đối tượng, nhận biết chữ số 10
- Trẻ biết tạo nhóm, xếp các đối tượng từ trái sang phải, xếp tương ứng 1-1
- Biết so sánh số lượng 2 nhóm, đếm đúng số lượng và sử dụng chữ số tương ứng
- Ôn nhận biết số lượng 7, 8, 9.
- Trẻ ghép được các đối tượng với nhau bằng cách xếp tương ứng 1-1
- Rèn kỹ năng xếp tương ứng 1-1, đếm và so sánh số lượng trong phạm vi 10.
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc.
- Trẻ có ý thức học tập, biết thực hiện theo yêu cầu của cô, đoàn kết phối hợp với bạn khi tham gia trò chơi.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn vệ sinh cho ngôi nhà.

### **2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:**

- Các thẻ số từ 1- 10 cho cô và trẻ. Kích thước hợp lí.
- Mỗi trẻ 10 xe đạp, 10 ô tô.
- Các nhóm đồ vật có số lượng là 6, 7, 8, 9 xếp xung quanh lớp.
- Máy tính, loa, que chỉ.

### **3. Tiến hành hoạt động**

#### **\* Ôn tổ chức, gây hứng thú:**

- Cho trẻ hát bài “Đường em đi”
- Các con vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nói lên điều gì?
- Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát, giáo dục nhẹ nhàng, dẫn dắt trẻ vào bài.
- Hôm nay cô con mình cùng làm quen với tiết toán: “Đếm đến 10, tạo nhóm có 10 đối tượng, nhận biết chữ số 10”

**a. Hoạt động 1: Ôn nhận biết số lượng trong phạm vi 9.**

- Cho trẻ đi thăm cửa hàng bán bán tạp hoá
- Cô hỏi trẻ có những loại hàng gì?
- Cho trẻ tìm nhóm đồ dùng theo yêu cầu: 7 cái ô, 8 cái nón, 6 cái mũ, 9 áo mưa (Cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng)
  - Cô hỏi trẻ tương ứng với số 9 thì các con vỗ tay mấy lần (cho trẻ vỗ tay theo yêu cầu)

**b. Hoạt động 2: Đếm đến 10, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 10, nhận biết số 10.**

- Cô cho trẻ lên lấy đồ dùng về ba tổ ngồi
  - Cô hỏi trẻ xem trong rổ có những đồ dùng gì?
  - Lấy tất cả những chiếc cái ô ra xếp thành hàng ngang từ trái sang phải. ( 10 cái ô)
  - Các con hãy lấy cho cô 9 cái mũ xếp tương ứng 1-1, dưới mỗi cái ô là một cái mũ xếp từ trái qua phải. (Trẻ xếp cô bao quát chung – chú ý sửa sai – động viên khuyến khích trẻ kịp thời).
- + Cô cho trẻ đếm xem có bao nhiêu cái mũ
- + Hai nhóm cái ô và mũ và ô tô có số lượng như thế nào với nhau?

*Hỏi trẻ:*

- Nhóm nào nhiều hơn? ( nhóm ô nhiều hơn)
- + Nhiều hơn là mấy? Vì sao con biết? (nhiều hơn là 1)
- Nhóm nào ít hơn? ( nhóm mũ ít hơn)
- + Ít hơn là mấy? Vì sao con biết? ( là 1 )
- Các con hãy quan sát cô xếp và cùng kiểm tra nào.

=> Cô khái quát: Hai nhóm ô và mũ có số lượng không bằng nhau, nhóm ô nhiều hơn, nhiều hơn là 1 vì thừa ra một ô ra ngoài, nhóm mũ ít hơn và ít hơn là 1, vì có ô mà thiếu không có mũ.

+ Muốn cho nhóm ô nhiều bằng nhóm mũ các con phải làm gì?

- Cô yêu cầu cả lớp cùng xếp thêm một mũ nữa vào?

- 9 mũ thêm 1 mũ là mấy mũ? (10 mũ)

- Cho trẻ đếm lại xem có đúng là 10 mũ không?

=> Cô khẳng định 9 mũ thêm 1 mũ là 10 mũ.

- Cho trẻ cùng quan sát và kiểm tra lại có chính xác không?(Cô xếp thêm 1 ô tô)

+ Vậy nhóm ô và nhóm mũ như thế nào với nhau? (bằng nhau)

+ Đều bằng mấy? (bằng 10)

- Cô cho trẻ đếm số ô và số mũ

- Để biểu thị cho 10 ô và 10 mũ ta phải dùng thẻ số mấy? (số 10).

- Cô giơ thẻ số 10 lên giới thiệu đây là thẻ số 10, nói cấu tạo số 10: Số 10 gồm có số 1 và số 0 ghép lại tạo thành số 10.

- Cô đọc mẫu 2-3 lần.

- Cho cả lớp đọc, tổ đọc, cá nhân trẻ đọc.

- Cho trẻ đặt thẻ số 10 vào bên phải nhóm táo đỏ.

- Cho trẻ đặt thẻ số 10 vào bên phải nhóm táo xanh.

- Lần lượt cho trẻ cất từng đồ chơi vào rổ cho đến hết và so sánh với nhau

- Cho trẻ tìm nhóm đồ chơi có số lượng 10 ở xung quanh lớp. (Tìm 2-3 nhóm)

### **c. Hoạt động 3 : Luyện tập củng cố**

#### **\* Trò chơi 1: Tai ai tinh**

- Cô cho trẻ đếm số tiếng vỗ tay, tiếng xác xô, tiếng trống của cô

**\* Trò chơi 2: Kết bạn**

- Cách chơi: cô cho cả lớp vừa đi vừa hát khi nghe cô nói " Kết bạn ! kết bạn" thì trẻ sẽ hỏi " Kết mấy ! kết mấy!" cô sẽ nói kết bao nhiêu và trẻ sẽ kết thành nhóm theo đúng số lượng cô yêu cầu.

- Luật chơi: bạn nào không kết được vào nhóm thì sẽ bị phạt nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét sau khi chơi.

**\* Kết thúc:** Cô nhận xét chung tiết học, giáo dục nhẹ nhàng.

**4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết**

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Một số trẻ còn lúng túng khi xếp các đối tượng ( Còn xếp nhầm từ phải qua trái)

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên hướng dẫn lại cho trẻ cách xếp đúng và dạy trẻ phân biệt bên trái và phải

**5. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

*a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

.....  
.....

*b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

.....  
.....

*c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

.....  
.....

